

Phụ lục XXVIII

MẪU THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ/BẢN CÁO BẠCH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính)

**Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital
Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaCapital
("VinaCapital - VEOF")**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20220616/VCFM-VinaCapital - VEOF

TP.HCM, ngày 16 tháng 06 năm 2022

**THÔNG BÁO
Về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của quỹ đầu tư chứng khoán**

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của **QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU HƯNG THỊNH VINACAPITAL ("VinaCapital - VEOF")** như sau:

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Toàn văn bản	Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaWealth	Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaCapital	Sửa đổi tên Quỹ
2.	Toàn văn bản	VinaWealth Equity Opportunity Fund	VinaCapital Equity Opportunity Fund	Sửa đổi tên Quỹ
3.	Toàn văn bản	VEOF	VinaCapital-VEOF	Sửa đổi tên Quỹ
4.	Chương II Thuật ngữ, định nghĩa	Giá mua lại: Là mức giá mà Công ty Quản lý Quỹ phải thanh toán để mua lại từ Nhà đầu tư một Đơn vị Quỹ. Giá mua lại bằng Giá trị tài sản ròng trên một Đơn vị Quỹ trừ đi giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ đã quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản cáo bạch này.	Giá mua lại: Là mức giá mà Công ty Quản lý Quỹ phải thanh toán để mua lại từ Nhà đầu tư một Đơn vị Quỹ. Giá mua lại bằng Giá trị tài sản ròng trên một Đơn vị Quỹ trừ đi giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ đã quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản cáo bạch này.	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với nội dung Điều lệ, Bản cáo bạch.
5.	Chương II Thuật ngữ, định nghĩa		Các định nghĩa khác Các định nghĩa khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng khoán và các văn bản khác có liên quan.	Bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật.
6.	Chương III – MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG NĂM		Cập nhật dữ liệu đến hết năm 2021.	Cập nhật dữ liệu mới nhất



STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
7.	Chương III – THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG		Cập nhật dữ liệu đến hết năm 2021.	Cập nhật dữ liệu mới nhất
8.	Chương IV – A. Thông tin về Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“VinaCapital”) được thành lập theo giấy phép thành lập và hoạt động số 31/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp ngày 14/04/2008, với giấy phép điều chỉnh mới nhất số 48/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 22 tháng 8 năm 2019	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“VinaCapital”) được thành lập theo giấy phép thành lập và hoạt động số 31/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp ngày 14/04/2008, với giấy phép điều chỉnh mới nhất số 21/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 22 tháng 4 năm 2021	Cập nhật thông tin giấy phép Công ty Quản lý Quỹ.
9.	Chương IV – D. Thông tin về tình hình hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ VinaCapital	<p>Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bảo Thịnh VinaWealth (VFF)</p> <p>Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaWealth (VEOF)</p> <p>Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tiếp Cận Thị Trường Việt Nam (VESAF)</p> <p>Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Tuệ Sáng VinaCapital (VIBF)</p>	<p>Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bảo Thịnh VinaCapital (VinaCapital-VFF)</p> <p>Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaCapital (VinaCapital-VEOF)</p> <p>Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tiếp Cận Thị Trường VinaCapital (VinaCapital-VESAF)</p> <p>Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Tuệ Sáng VinaCapital (VinaCapital-VIBF)</p> <p>Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Thanh Khoản VinaCapital (“VinaCapital-VLBF”)</p>	Cập nhật sửa đổi tên Quỹ và bổ sung thông tin Quỹ
10.	Chương IX – Phần B.2.e - Hạn chế đầu tư	i. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ VEOF bao gồm chứng khoán của ít nhất sáu (06) tổ chức phát hành, đồng thời phải đảm bảo	i. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ VinaCapital-VEOF bao gồm chứng khoán của ít nhất sáu (06) tổ chức phát hành, đồng thời phải đảm bảo	Cập nhật cho phù hợp quy định Thông tư 98/2020/TT-BTC
11.	Chương IX – Phần B.2.h – Nguyên tắc, Phương pháp	i. Nguyên tắc xác định Giá trị tài sản ròng Giá trị tài sản ròng của quỹ được xác định hàng ngày vào các	i. Nguyên tắc xác định Giá trị tài sản ròng Giá trị tài sản ròng của quỹ được xác định hàng ngày vào các ngày	Cập nhật thông tin cho phù hợp với tình hình

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
	xác định giá trị tài sản ròng của Quý	ngày làm việc trong tuần và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo. Giá trị tài sản ròng của Quý phải được thông báo công khai trên các phương tiện công bố thông tin của Công ty Quản lý Quý cho Nhà Đầu tư sau khi có xác nhận của Ngân hàng giám sát và có giá trị cho đến khi có thông báo mới.	làm việc giao dịch trong tuần và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo. Nếu Ngày định giá rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì Ngày định giá sẽ được dời đến Ngày định giá (là ngày giao dịch) kế tiếp. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo, và không thay đổi kể cả trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ. Giá trị tài sản ròng của Quý phải được thông báo công khai trên các phương tiện công bố thông tin của Công ty Quản lý Quý cho Nhà Đầu tư sau khi có xác nhận của Ngân hàng giám sát và có giá trị cho đến khi có thông báo mới.	hoạt động của Quý.
12.	Chương IX - Phần B.2.e - Hạn chế đầu tư	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, công ty Quản lý Quý phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Quý (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quý (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư , công ty Quản lý Quý phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Quý (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quý (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.	Chỉnh sửa cho phù hợp nội dung trong Điều lệ
13.	Chương IX - Phần B.2.h - Nguyên tắc, Phương pháp xác định Giá trị	i. Nguyên tắc xác định Giá trị tài sản ròng Công ty Quản lý Quý phải xây dựng sổ tay định giá để áp dụng một cách thống nhất trong hoạt	i. Nguyên tắc xác định Giá trị tài sản ròng Công ty Quản lý Quý phải xây dựng sổ tay định giá để áp dụng một cách thống nhất trong hoạt	Chỉnh sửa cho phù hợp nội dung trong Điều lệ

31 -
CÔNG
CỐ
QUẢN
LÝ
VĂN 1

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
	tài sản ròng của Quý	<p>động quản lý tài sản của Quý. Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm xác định Giá trị tài sản ròng của Quý và Giá trị tài sản ròng trên một Đơn vị Quỹ tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ. Sổ tay định giá phải được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt và cung cấp cho Ngân hàng giám sát để giám sát việc tính toán Giá trị Tài sản ròng.</p> <p>Giá trị tài sản ròng của quỹ được xác định hàng ngày vào các ngày giao dịch trong tuần và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo. Nếu Ngày định giá rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì Ngày định giá sẽ được dời đến Ngày định giá (là ngày làm việc) kế tiếp. Giá trị tài sản ròng của Quý phải được thông báo công khai trên các phương tiện công bố thông tin của Công ty Quản lý Quỹ cho Nhà đầu tư sau khi có xác nhận của Ngân hàng giám sát và có giá trị cho đến khi có thông báo mới.</p>	<p>động quản lý tài sản của Quý. Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm xác định Giá trị tài sản ròng của Quý và Giá trị tài sản ròng trên một Đơn vị Quỹ tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ. Sổ tay định giá, danh sách của tối thiểu ba (03) tổ chức cung cấp báo giá, không phải là người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát phải được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt và cung cấp cho Ngân hàng giám sát để giám sát việc tính toán Giá trị Tài sản ròng.</p> <p>Giá trị tài sản ròng của quỹ được xác định hàng ngày vào các ngày giao dịch trong tuần và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo. Nếu Ngày định giá rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì Ngày định giá sẽ được dời đến Ngày định giá (là ngày giao dịch) kế tiếp. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo, và không thay đổi kể cả trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ. Giá trị tài sản ròng của Quý phải được thông báo công khai trên các phương tiện công bố thông tin của Công ty Quản lý Quỹ cho Nhà đầu tư sau khi có xác nhận của Ngân hàng giám sát và có giá trị cho đến khi có thông báo mới.</p>	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
14.	Chương IX - Phần B.3. - Đặc trưng của Chứng chỉ Quỹ VinaCapital - VEOF	a.i) Nhà đầu tư Nhà đầu tư của Quỹ có thể là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Nhà đầu tư không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc nghĩa vụ khác với Quỹ ngoài trách nhiệm trong phạm vi số Chứng chỉ Quỹ mà họ sở hữu	a.i) Nhà đầu tư Nhà đầu tư của Quỹ có thể là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Nhà đầu tư không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc nghĩa vụ khác với Quỹ ngoài trách nhiệm trong phạm vi số Chứng chỉ Quỹ mà họ sở hữu. Nhà Đầu tư tổ chức bao gồm các tổ chức kinh tế, xã hội được pháp luật Việt Nam công nhận. Nhà Đầu tư pháp nhân cử người đại diện hợp pháp đại diện cho số Chứng chỉ Quỹ mà mình sở hữu. Việc đề cử, hủy bỏ hay thay thế người đại diện này phải được thông báo bằng văn bản, do người đại diện theo pháp luật của Nhà Đầu tư pháp nhân ký. Hạn chế về tỷ lệ nắm giữ Chứng chỉ Quỹ của Nhà Đầu tư nước ngoài sẽ tuân theo quy định của pháp luật hiện hành từng thời điểm.	Chỉnh sửa cho phù hợp nội dung trong Điều lệ
15.	Chương IX – Phần B.4 – Cơ chế giao dịch chứng chỉ Quỹ	a) Quy định chung về giao dịch Chứng chỉ Quỹ VEOF Trong thời hạn tối đa hai (02) ngày làm việc, sau Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ, nếu Đại lý phân phối phát hiện lỗi giao dịch do nhầm lẫn, sai sót trong quá trình tổng hợp thông tin, nhận lệnh, chuyển, nhập lệnh vào hệ thống, Đại lý phân phối phải thông báo cho Công ty Quản lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan và yêu cầu sửa lỗi giao dịch. Quá thời hạn nêu trên, Đại lý phân phối chịu trách nhiệm trước Nhà đầu tư về các lỗi giao dịch.	a) Quy định chung về giao dịch Chứng chỉ Quỹ VinaCapital-VEOF Trong thời hạn tối đa hai (02) ngày làm việc, sau kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ (nhưng không quá thời điểm phân bổ kết quả giao dịch), nếu Đại lý phân phối phát hiện lỗi giao dịch do nhầm lẫn, sai sót trong quá trình tổng hợp thông tin, nhận lệnh, chuyển, nhập lệnh vào hệ thống, Đại lý phân phối phải thông báo cho Công ty Quản lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan và yêu cầu sửa lỗi giao dịch. Quá thời hạn nêu trên, Đại lý phân phối chịu trách nhiệm trước Nhà đầu tư về các lỗi giao dịch.	Cập nhật thông tin cho phù hợp với tình hình hoạt động của Quỹ.

C.
JTY
PH
LÝ
ACA
-T.F

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>b) Lệnh mua chứng chỉ:</p> <p>i) Lệnh mua được gửi kèm theo tài liệu hợp lệ xác nhận việc Nhà đầu tư đã hoàn tất việc thanh toán vào tài khoản của Quý hoặc được Ngân hàng Giám sát xác nhận theo quy định tại điểm iii khoản này</p>	<p>b) Lệnh mua chứng chỉ:</p> <p>i) Lệnh mua được gửi kèm theo tài liệu hợp lệ xác nhận việc Nhà đầu tư đã hoàn tất việc thanh toán vào tài khoản của Quý mở tại Ngân hàng giám sát trong thời hạn quy định hoặc được Ngân hàng Giám sát xác nhận theo quy định tại điểm iii khoản này</p>	
16.	Chương IX – Phần B.5.a – Nguyên tắc xác định giá giao dịch Đơn vị Quỹ	<p>a) Tần suất định giá:</p> <p>Hàng ngày vào các ngày làm việc trong tuần</p>	<p>a) Tần suất định giá:</p> <p>Hàng ngày vào các ngày làm việc giao dịch trong tuần</p>	Cập nhật thông tin cho phù hợp với tình hình hoạt động của Quý.
17.	Chương IX - Phần B.6. c – Giá dịch vụ trả cho Ngân hàng giám sát	Mức giá dịch vụ trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng	Mức giá dịch vụ trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, (" VAT "), các chi phí ngoài thông thường bao gồm nhưng không giới hạn như giá dịch vụ thanh toán cho Trung tâm lưu ký, chi phí pháp lý, chi phí tem thư.	Chỉnh sửa cho phù hợp nội dung trong Điều lệ
18.	Chương IX - Phần B.7.a – Phương thức xác định và phân phối lợi nhuận của Quỹ		Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu tư	Chỉnh sửa cho phù hợp nội dung trong Điều lệ
19.	Chương IX – Phần B.12.c – Chế độ kế toán	Quỹ sẽ áp dụng chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định khác liên quan tới công tác kế toán cho Quỹ do các cơ quan có thẩm quyền quy định được cụ thể trong chính sách kế toán do Công ty Quản lý Quỹ soạn lập và được Ban Đại diện Quỹ thông qua.	Quỹ sẽ áp dụng chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định khác liên quan tới công tác kế toán cho Quỹ do các cơ quan có thẩm quyền quy định được cụ thể trong chính sách kế toán do Công ty Quản lý Quỹ soạn lập và được Ban Đại diện Quỹ thông qua áp dụng cho Quỹ	Cập nhật cho phù hợp với quy định pháp luật.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			do các cơ quan có thẩm quyền quy định.	
20.	Chương X – Phần C.2 – Tần suất, ngày và thời điểm giao dịch	Ngày giao dịch (T): từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần.	Ngày giao dịch (T): từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần. Trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì việc giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện vào Ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ.	Cập nhật thông tin cho phù hợp với tình hình hoạt động và Điều lệ Quỹ.
21.	Chương X – Phần C.11 – Chuyển đổi chứng chỉ Quỹ giữa các Quỹ	Nhà đầu tư chỉ phải thanh toán giá dịch vụ chuyển đổi, không phải thanh toán giá dịch vụ mua, giá dịch vụ mua đối với các lệnh thực hiện theo quy trình chuyển đổi.	Các khoản thuế phát sinh từ giao dịch Chứng chỉ quỹ (nếu có) và phí ngân hàng (nếu có) được khấu trừ vào số tiền thu được từ Lệnh Bán trong Lệnh Chuyển Đổi. Nhà đầu tư chỉ phải thanh toán giá dịch vụ chuyển đổi, không phải thanh toán giá dịch vụ mua, giá dịch vụ mua bán đối với các lệnh thực hiện theo quy trình chuyển đổi.	Làm rõ thông tin về giao dịch chuyển đổi chứng chỉ Quỹ.
22.	Chương XVI – Phụ lục số 1 – Biểu giá dịch vụ của dịch vụ ủy quyền B. Dịch vụ đại lý chuyển nhượng	Giá dịch vụ ĐLCN cố định hàng tháng: Biểu giá: Mười triệu (10.000.000) đồng/tháng	Giá dịch vụ ĐLCN cố định hàng tháng: Biểu giá: Trước ngày 01/07/2022: Mười triệu (10.000.000) đồng/tháng Từ ngày 01/07/2022: - Mức 1: 12.000.000 VND/tháng áp dụng khi Quỹ có tần suất giao dịch trên hai (02) phiên/tuần - Mức 2: 10.000.000 VND/tháng áp dụng khi Quỹ có tần suất giao dịch ít hơn hoặc bằng hai (02) phiên/tuần Trường hợp Quỹ thay đổi tần suất giao dịch, mức giá dịch vụ	Cập nhật thông tin về biểu giá dịch vụ của dịch vụ đại lý chuyển nhượng

T.C.A
N
QUỸ
ITAL
HỒ CH

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>Giá dịch vụ giao dịch mua/ bán (khi phát sinh):</p> <p>Đối với bốn trăm (400) giao dịch đầu tiên trong tháng: Miễn phí.</p> <p>Từ giao dịch từ số 401 trở đi trong 1 lần giao dịch: Không phải không một phần trăm (0,01%) giá trị giao dịch/1 giao dịch (Giá trị giao dịch = số lượng Chứng chỉ Quỹ giao dịch x NAV/Chứng chỉ Quỹ mà VinaCapital công bố tại ngày giao dịch liền trước)</p>	<p>mới sẽ được áp dụng từ tháng liền sau tháng thay đổi</p> <p>Giá dịch vụ giao dịch mua/ bán (khi phát sinh):</p> <p>Miễn phí</p> <p>Đối với bốn trăm (400) giao dịch đầu tiên trong tháng: Miễn phí.</p> <p>Từ giao dịch từ số 401 trở đi trong 1 lần giao dịch: Không phải không một phần trăm (0,01%) giá trị giao dịch/1 giao dịch (Giá trị giao dịch = số lượng Chứng chỉ Quỹ giao dịch x NAV/Chứng chỉ Quỹ mà VinaCapital công bố tại ngày giao dịch liền trước)</p>	
23.	Chương XVI – Phụ lục số 2 – 2.1 Mở/đóng tài khoản theo yêu cầu của NĐT	<p>Trường hợp mở tài khoản:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➢ Đối với Nhà đầu tư cá nhân: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Giấy đăng ký mở tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở ▪ Bản sao hợp lệ CMND/ hộ chiếu ▪ Hợp đồng ủy quyền có công chứng (đối với trường hợp Nhà đầu tư có người ủy quyền hợp pháp) ▪ Các loại giấy tờ khác (nếu có) như: bản sao hợp lệ CMND/ hộ chiếu của người được nhận ủy quyền 	<p>Trường hợp mở tài khoản:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➢ Đối với Nhà đầu tư cá nhân: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Giấy đăng ký mở tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở ▪ Bản sao hợp lệ CMND/ hộ chiếu mã giao dịch chứng khoán ▪ Hợp đồng ủy quyền có công chứng (đối với trường hợp Nhà đầu tư có người ủy quyền hợp pháp) ▪ Các loại giấy tờ khác (nếu có) như: bản sao hợp lệ CMND/ hộ chiếu của người được nhận ủy quyền 	Chỉnh sửa cho phù hợp cơ chế quản lý hiện hành của Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD)
	Chương XVI – Phụ lục số 2 – 7. Thanh toán tiền bán Chứng chỉ Quỹ cho Nhà đầu tư		<p>Phí ngân hàng phát sinh từ việc chuyển tiền bán Chứng chỉ Quỹ tới tài khoản của Nhà Đầu Tư sẽ được khấu trừ từ tiền bán Chứng chỉ Quỹ.</p>	Làm rõ thông tin về giao dịch bán chứng chỉ Quỹ.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
24.	Chương XVI – Phụ lục số 4 – Danh sách các tổ chức phân phối chứng chỉ Quỹ VinaCapital - VEOF		3. Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà Le Meridien, 3C Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Điện thoại: (84-28) 3910 2222 Fax: (84-28) 3910 7222	Bổ sung đại lý phân phối của Quỹ
25.	Chương XVI – Phụ lục số 5 – Phương pháp xác định giá trị tài sản của Quỹ VinaCapital - VEOF		Bổ sung chi tiết nguyên tắc lựa chọn tổ chức báo giá và phương pháp định giá	Cập nhật thông tin cho phù hợp quy định TT98/2020

Ngày bắt đầu có hiệu lực: 01/07/2022 (15 ngày kể từ ngày nộp Bản Cáo Bạch cập nhật cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và không nhận được ý kiến phản hồi bằng văn bản).

- Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo.

Hồ sơ kèm theo:

(Liệt kê đầy đủ)

- Bản cáo bạch sửa đổi, bổ sung

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ VinaCapital

Tổng Giám Đốc



Brook Colin Taylor

